BẢN TIN SÁNG

16/1/2024

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJIA	37,592.98	0.00%	-0.32%
S&P500	4,783.83	0.00%	0.86%
NASDAQ	14,972.76	0.00%	1.40%
VIX	12.70	0.00%	
FTSE 100	7,594.91	-0.39%	-1.64%
DAX	16,622.22	-0.49%	-0.88%
CAC40	7,411.68	-0.72%	-1.58%
Dầu Brent ($/thùng)	78.08	-2.92%	-0.96%
Vàng ($/ounce)	2,052.55	0.43%	-1.17%

Chứng khoán châu Âu giảm vào thứ Hai khi lợi suất trái phiếu tăng. Tình hình kinh tế cũng có phần ảm đạm và Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cuối tuần trước đã cảnh báo không nên cắt giảm lãi suất quá nhanh. Thị trường Mỹ đóng cửa nhân ngày Martin Luther King, Jr.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.20%	0	-340
Lãi suất tiết kiệm 12T	4.7%	0	-10
TPCP - 5 năm	1.88%	8	0
TPCP - 10 năm	2.18%	2	0
USD/VND	24,645	-0.12%	0.55%
EUR/VND	27,450	-0.42%	0.27%
CNY/VND	3,482	-0.06%	0.17%

Giá dầu mất hơn 2% vào thứ Hai do tác động hạn chế của cuộc xung đột ở Trung Đông đối với sản lượng dầu thô đã thúc đẩy hoạt động chốt lời sau khi giá dầu đã tăng 2% vào tuần trước. Một số chủ tàu chở dầu đã tránh xa Biển Đỏ và nhiều tàu chở dầu đã thay đổi lộ trình vào thứ Sáu sau khi Mỹ và Anh tiến hành các cuộc tấn công nhằm vào các mục tiêu của Houthi ở Yemen.

TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,154.12	-0.05%	1.98%
HNX	227.55	-1.20%	-1.06%
VN30	1,161.30	-0.20%	2.62%
UPCOM	86.61	-0.33%	-1.11%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	36.53		
Tổng GTGD (tỷ)	14,328.66	-43.84%	-24.17%

Phiên 15/1, tự doanh công ty chứng khoán mua ròng 203 tỷ đồng, chủ yếu mua ròng VIX 50 tỷ, HPG 28 tỷ.

VN30 - INTRADAY

VN30 (1Y)

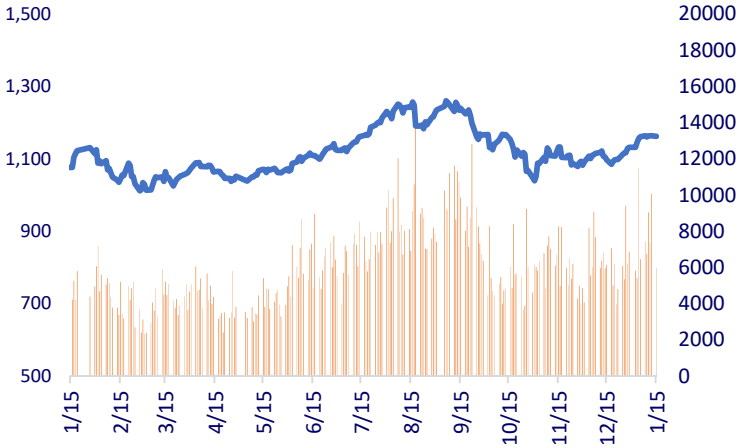

TIN TỨC CHỌN LỌC

Giá USD "chợ đen" tăng mạnh lên gần 25,000 đồng;
Lãi vay mua nhà hạ nhiệt;
Cần bổ sung các quy định pháp luật để các TCTD xử lý nợ xấu;
Trung Quốc dỡ bỏ lệnh cấm nhập khẩu thịt heo Bỉ;
Nền kinh tế số một châu Âu lại suy thoái;
Qatar tạm dừng vận chuyển khí đốt qua Biển Đỏ.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
TRA	1/16/2024	1/17/2024	2/2/2024	Tiền mặt		2,000
DHN	1/17/2024	1/18/2024	1/30/2024	Tiền mặt		1,000
HNP	1/17/2024	1/18/2024	2/2/2024	Tiền mặt		500
SFC	1/18/2024	1/19/2024	1/29/2024	Tiền mặt		2,000
DHT	1/19/2024	1/22/2024	1/31/2024	Tiền mặt		500
TMP	1/19/2024	1/22/2024	3/29/2024	Tiền mặt		3,883